

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 102/2020/TLST-DS ngày 06 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị L, sinh năm: 1963.

Địa chỉ: Ấp 3, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Ấp Bình Lợi, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Bà Nguyễn Thị Hồng Y có nghĩa vụ trả cho bà Đỗ Thị L số tiền 82.000.000 (Tám mươi hai triệu) đồng.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Đỗ Thị L phải chịu số tiền 1.025.000 (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà L đã nộp là 2.050.000 (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011491 ngày 06/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre. Bà L được nhận lại số tiền 1.025.000 (Một

triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

Bà Nguyễn Thị Hồng Y phải chịu số tiền 1.025.000 (Một triệu không trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Võ Thị Thanh Huệ**